

Bản án số: 89/2020/HSST
Ngày 30 tháng 9 năm 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Thân Hồng Giang

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Đô và ông Ngô Thanh Xuân

-Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Ngô Thị Thủy – Thư ký Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 84/2020/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2020/HSST-QĐ ngày 09 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

*** Họ và tên: Phùng Thanh Ph**, sinh năm 1987. Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Khu T, thị trấn H, huyện HL, tỉnh Lạng Sơn.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: tự do; trình độ học vấn: 11/12; con ông Phùng Văn L, sinh năm 1956 và con bà Vũ Thị H, sinh năm 1963; bị cáo có vợ là Triệu Thị Th, sinh năm 1998; có 01 con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không;

- Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/7/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lạng Giang, có mặt.

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1/ Chị Lê Thị L1, sinh năm 1979

TQ: Khu A, thị trấn H, huyện HL, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

2/ Chị Triệu Thị Th, sinh năm 1998

TQ: Khu T, thị trấn H, huyện HL, tỉnh Lạng Sơn (vợ của bị cáo), có mặt.

*** Người chứng kiến:**

1. Anh Vũ Văn H, sinh năm 1976 (vắng mặt)

2. Anh Trần Văn H1, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Cùng cư trú tại: Tổ dân phố 1, thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 50 phút ngày 23/7/2020, Tổ công tác thuộc đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Lạng Giang phối hợp với Công an thị trấn K bắt quả tang bị cáo Phùng Thanh Ph đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ :

- Thu tại túi quần phía trước bên trái của Ph đang mặc: 01(một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa và viền màu xanh, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng; 01 (một) viên nén màu hồng đỏ, hình tròn được gói trong một mảnh nilon;

- Thu tại túi quần phía trước bên phải của Ph đang mặc: 01(một) điện thoại di động Samsung màn hình bị vỡ, có số Imei 357947065593312/01;

- 01(một) xe máy mô tô biển kiểm soát 12H1-9532, số khung: RLSBE4DJOB0143427, số máy E455-143426;

- Thu trong cốp xe mô tô biển kiểm soát 12H1-9532: 01(một) ví da màu nâu vàng và 01(một) điện thoại Nokia đã hỏng không có nắp đậy phía sau có số Imei 359888160861972.

Tại Kết luận giám định số 928/KL-KTHS ngày 24/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“Trong một phong bì có ký hiệu “QT”, đã được niêm phong gửi giám định: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh là ma túy, có khối lượng 0,137gam, loại Methamphetamine;

01 (một) viên nén hình tròn màu hồng đỏ đựng trong 01 (một) gói nilon màu trắng là ma túy, có khối lượng 0,099 gam, loại Methamphetamine”.

Tại cơ quan điều tra, Phùng Thanh Ph khai nhận: Bản thân là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 09 giờ, ngày 23/7/2020, Ph một mình đi xe mô tô BKS 12H1-9532 từ nhà xuống thị trấn K, huyện L mua ma túy đá để sử dụng. Khi đi đến khu vực gác ghi đường sắt, gặp một đối tượng nam giới không quen biết. Ph đặt vấn đề hỏi mua của người này 200.000 đồng tiền “đá” và 100.000 đồng tiền “ngựa” (tức Ph muốn mua 200.000 đồng tiền ma túy đá và 100.000 đồng tiền ma túy dạng viên ngựa), đối tượng đó đồng ý, Ph đưa cho đối tượng này 300.000 đồng, thì được đối tượng đưa lại cho một viên nén hình tròn màu hồng đỏ và một túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu xanh, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng. Ph cất viên nén màu hồng đỏ vào túi quần phía trước bên trái của mình đi được một đoạn thì nhặt một mảnh nilon gói viên “ngựa” lại rồi dút vào trong túi quần phía trước bên trái đang mặc. Trên đường về nhà, Ph đi đến đoạn đường thuộc tổ dân phố số 1, thị trấn K, huyện L thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Phùng Thanh Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 81/CT-VKS ngày 07/9/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố bị cáo Phùng Thanh Ph về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, bị cáo không bị oan. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình. Đối với chiếc xe mô tô là tài sản chung của vợ chồng. Bị cáo đi xe mô tô đi mua ma túy vợ bị cáo không biết, nên bị cáo xin được trả lại.

Chị Th là vợ bị cáo tại phiên tòa trình bày: Chiếc xe mô tô vợ chồng chị mua sau ngày cưới là tài sản chung của vợ chồng chị. Xe vẫn đứng tên chủ cũ là chị Lê Thị L1. Việc bị cáo dùng xe đi mua ma túy chị không biết, chị đề nghị HĐXX trả lại xe cho vợ chồng chị.

Tại phiên tòa, chị L1 vắng mặt, nhưng lời khai có trong hồ sơ chị khai: Chị đã bán chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12H1-9532, số khung RLSBE4DJOB0143427, số máy E455-143426. Nay, chị không có yêu cầu gì nữa.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng các tài liệu có trong hồ sơ đã khai rõ diễn biến họ đã chứng kiến khi cơ quan điều tra bắt quả tang bị cáo Phùng Thanh Ph có hành vi cất giữ trái phép ma túy trong người.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Phùng Thanh Ph phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS, **Xử phạt:** Bị cáo Phùng Thanh Ph từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 23/7/2020, đề nghị miễn phạt bổ sung bị cáo;

- Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì có ký hiệu “QT” được dán kín, bên trong có đựng chất ma túy methamphetamine niêm phong bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang và có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định;

Đề nghị trả lại bị cáo : 01(một) xe máy mô tô biển kiểm soát 12H1-9532, số khung RLSBE4DJOB0143427, số máy E455-143426, 01(một) điện thoại Nokia đã hỏng không có nắp đậy phía sau có số Imei 359888160861972, 01 điện thoại sam sung màn hình bị vỡ, có số Imei 357947065593312/01 và 01 ví da cũ màu nâu vàng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án, đồng thời buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi và quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, tội danh và khung hình phạt áp dụng: Trước cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, nó phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 23/7/2020, cũng như các tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, cũng như kết luận giám định, đã thể hiện:

Hồi 09 giờ 50 phút ngày 23/7/2020, tại khu vực tổ dân phố số 1, thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Công an huyện Lạng Giang phối hợp với Công an thị trấn K bắt quả tang Phùng Thanh Ph đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,236 gam ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Như vậy, HĐXX đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phùng Thanh Ph phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án thấy: Vụ án này có 01 bị cáo phạm tội với cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và sức khỏe của con người, gây ảnh hưởng không tốt đến trật tự gia đình và xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh 1 số tội phạm nguy hiểm khác, là con đường lây lan của một số căn bệnh xã hội. Đối với các tội phạm về ma túy, Nhà nước ta đã và đang có các chế tài rất nghiêm khắc được quy định trong luật để xử lý loại tội phạm này, nhưng các tội phạm về ma túy vẫn diễn biến phức tạp, khó lường. Vì vậy, HĐXX thấy cần phải xử lý nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo mua ma túy mục đích để sử dụng; số lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn (0,236 gam). Do vậy, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt. HĐXX thấy cần phạt bị

cáo với mức án thấp mà đại diện VKSND huyện đề nghị đối với HĐXX tại phiên tòa là phù hợp và có căn cứ.

[5] Hiện nay, bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo cho việc thi hành án, HĐXX thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày là phù hợp với Điều 329- BLTTHS.

[6] Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định, lại có 01 con nhỏ, nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[7] Đối với người thanh niên bán ma túy cho Ph, quá trình điều tra Ph khai không biết tên và địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về vật chứng của vụ án:

Những vật chứng chuyển theo hồ sơ HĐXX thấy:

- 01 (một) phong bì dán kín, niêm phong có ký hiệu “QT” có chữ ký cùng họ tên của Phan Văn Chính, Nghiêm Nam Khánh, Trần Văn Hùng, Phùng Thanh Phương, Vũ Văn Hùng, Hoàng Xuân Phú và đóng dấu của Công an thị trấn K, Lạng Giang, Bắc Giang, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên bị tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01(một) xe máy mô tô biển kiểm soát 12H1-9532, số khung: RLSBE4DJOB0143427, số máy E455-143426, bị cáo đã sử dụng đi mua ma túy, nhưng HĐXX thấy đây là tài sản chung của vợ chồng bị cáo. Việc bị cáo sử dụng xe mô tô đi mua ma túy vợ bị cáo không biết, nên cần trả lại cho bị cáo;

- 01(một) phong bì dán kín, niêm phong có ký hiệu “ĐT của Phùng Thanh Ph” có chữ ký cùng họ tên của Phan Văn Chính, Nguyễn Văn Hòa, Phùng Thanh Phương và có đóng dấu của Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lạng Giang (bên trong có 02 chiếc điện thoại cũ) và 01 ví da màu nâu vàng không liên quan đến hành vi phạm tội của Ph, nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Với những nhận định trên đây, HĐXX thấy những ý kiến phát biểu đề nghị về đường lối giải quyết vụ án của đại diện VKDND huyện là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phùng Thanh Ph phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS. các Điều 292, 293, 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Phùng Thanh Ph** 01 năm 03 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo, ngày 23/7/2020. Miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì dán kín, niêm phong có ký hiệu “QT” bên trong có chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định có chữ ký cùng họ tên của Phan Văn Chính, Nghiêm Nam Khánh, Trần Văn Hùng, Phùng Thanh Phương, Vũ Văn Hùng, Hoàng Xuân Phú và đóng dấu của Công an thị trấn K, huyện L, Bắc Giang, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang;

- Trả lại cho bị cáo gồm: 01(một) xe máy mô tô biển kiểm soát 12H1-9532, số khung RLSBE4DJOB0143427, số máy E455-143426, 01(một) phong bì dán kín, niêm phong có ký hiệu “ĐT của Phùng Thanh Ph” có chữ ký cùng họ tên của Phan Văn Chính, Nguyễn Văn Hòa, Phùng Thanh Phương và có đóng dấu của Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lạng Giang (bên trong có 02 chiếc điện thoại cũ) và 01 ví da màu nâu vàng, nhưng tiếp tục tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm vật chứng của vụ án theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang).

- Về án phí: Áp dụng Điều 135 và 136 - BLTTHS và Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phùng Thanh Ph phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND, Sở TP tỉnh Bắc Giang;
- VKSND, Công an huyện Lạng Giang;
- Chi Cục THADS huyện Lạng Giang;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thân Hồng Giang